

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VTB VÀ HỢP TÁC LAO ĐỘNG QUỐC TẾ
Năm báo cáo: 2020

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần vận tải biển và hợp tác lao động quốc tế (Inlaco Saigon)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300442760
- Vốn điều lệ: 88.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 88.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 36-38 Nguyễn Trường Tộ, P.12, Q.4, TPHCM
- Số điện thoại: 028-39433770
- Số fax: 028-39433778
- Website: www.inlacosaiigon.com
- Mã cổ phiếu: ISG

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế (Inlaco Saigon) tiền thân là chi nhánh của Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài (Inlaco Haiphong) tại TP. Hồ Chí Minh.

- Ngày 27/02/1995, Công ty Inlaco Saigon được thành lập theo Quyết định số 633QĐ/TCCB-LĐ của Bộ Giao thông Vận tải với số vốn tự có là 250 triệu đồng và hoạt động theo Giấy phép đăng ký kinh doanh lần đầu số 102246 do Ủy ban kế hoạch cấp ngày 17/4/1995.

- Ngày 29/4/1996 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 250/TTg thành lập Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam. Theo đó Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài phía Nam là một trong những doanh nghiệp thành viên trực thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.

- Ngày 12/3/2007, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ra Quyết định số 523/QĐ-BGTVT về việc chuyển Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài phía Nam - đơn vị thành viên của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam thành Công ty Cổ phần. Sau đó Công ty được đổi tên là Công ty Cổ phần vận tải biển và Hợp tác lao động Quốc tế, tên giao dịch bằng tiếng Anh là International Shipping and Labour Cooperation Joint Stock Company và tên viết tắt là Inlaco Saigon có trụ sở tại số 36-38 Nguyễn Trường Tộ, P.12, Q.4, Thành phố Hồ Chí Minh. Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0300442760 cấp ngày 20/01/2011. Vốn điều lệ: 88.000.000.000 đồng (88 tỷ đồng).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

- Kinh doanh vận tải biển;
- Dịch vụ hợp tác lao động.
- Dịch vụ logistics (kinh doanh kho bãi, giao nhận hàng hóa, vận tải container bằng đường bộ tại Hải Phòng).

- Địa bàn kinh doanh: trong nước và quốc tế.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

- + Đại hội đồng cổ đông
- + Hội đồng quản trị
- + Ban Tổng Giám đốc
- + Ban kiểm soát

- Các phòng, ban:

- + Phòng Tài chính kế toán
- + Phòng Tổ chức – hành chính
- + Phòng Kỹ thuật vật tư
- + Phòng Khai thác tàu biển
- + Phòng Thuyền viên tàu hàng
- + Phòng Thuyền viên tàu dầu
- + Phòng Quản lý tàu
- + Ban Đào tạo thuyền viên

- + Đội tàu biển của Công ty
 - + Chi nhánh Hải Phòng
 - + Chi nhánh Hà Nội
 - + Chi nhánh Nghệ An- Thanh Hóa
- Các công ty con, công ty liên kết
- + Công ty TNHH một thành viên Inlaco Logistics
- Địa chỉ : số 126 Đường Chùa Vẽ, Hải An, Hải Phòng
Số điện thoại : 0225 3825172 Số fax: 0225 3825171
- Lĩnh vực SXKD chính: Dịch vụ logistics (kinh doanh kho bãi, giao nhận hàng hóa, vận tải container bằng đường bộ).
- Vốn điều lệ thực góp: 14.000.000.000 VND (14 tỷ đồng).

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Đầu tư vào kinh doanh vận tải biển một cách hiệu quả kết hợp với đào tạo, huấn luyện thuyền viên; đưa Công ty Inlaco Saigon trở thành Công ty hàng đầu tại Việt Nam về xuất khẩu lao động thuyền viên; Phát triển dịch vụ logistics và quản lý tàu nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận; tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động; đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông; làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước; xây dựng để giữ vững thương hiệu và tạo nền tảng phát triển Công ty một cách ổn định, lâu dài và vững chắc.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Phát huy khả năng quản lý và khai thác đội tàu bách hóa, công tác đầu tư và phát triển vẫn phải được chú trọng. Lựa chọn thời điểm thích hợp để bán tàu cũ, tàu nhỏ, mua tàu mới, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty và phù hợp với quy hoạch phát triển toàn ngành vận tải biển Việt Nam.

Thời gian qua Công ty tập trung duy trì hoạt động của đội tàu trong tình hình khó khăn chung của ngành vận tải biển, nhưng lãnh đạo Công ty luôn nhận thức được rằng lợi thế và uy tín của Công ty Inlaco Saigon chính là lĩnh vực cung cấp thuyền viên cho các chủ tàu trong và ngoài nước. Ngày nay, nói đến Inlaco Saigon là nói đến một trong những công ty xuất khẩu thuyền viên hàng đầu của Việt Nam. Đây chính là thế mạnh mà Công ty đã nỗ lực duy trì kể từ ngày thành lập đến nay và sẽ tiếp tục được quan tâm hơn nữa trong thời gian tới. Công ty đã đăng ký và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 cho dịch vụ thuyền viên để đáp ứng yêu cầu của chủ tàu nước ngoài.

Công ty Inlaco Logistics sẽ phát triển và mở rộng thêm hoạt động vận tải, đầu tư

thêm xe nâng hạ và đầu kéo container trong các năm tới để phục vụ tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Cùng với việc mở rộng sản xuất kinh doanh như phát triển đội tàu, đầu tư thêm xe nâng hạ và xe đầu kéo container, đẩy mạnh xuất khẩu lao động, Công ty sẽ tạo thêm được nhiều công ăn việc làm cho xã hội.

Ngoài nhiệm vụ chính của đơn vị là sản xuất kinh doanh, Công ty đã phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tham gia các phong trào như: phong trào đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, ủng hộ đồng bào bão lụt...

5. Các rủi ro:

Năm 2020, dịch covid-19 diễn ra trên toàn cầu gây ảnh hưởng trực tiếp đến vận tải biển thế giới và trong nước. Tàu không có hàng hóa để chuyên chở, hoặc có hàng thì giá cước rất thấp, không đủ bù đắp chi phí. Hơn nữa, Công ty nhận một số tàu trong chương trình đóng mới và chương trình giải cứu Vinashin của Chính phủ với giá cả, chất lượng, lãi suất chưa hợp lý nên tình hình SXKD năm qua rất khó khăn.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2020	KH 2020	TH 2020/ KH 2020 (%)
Tổng doanh thu	349.049	418.144	83,47
Tổng tài sản	527.245		
Vốn chủ sở hữu	(469.898)		
Lợi nhuận sau thuế	(49.627)	(14.850)	
Vốn điều lệ	88.000	88.000	100
Cổ tức	0%	0%	100

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh	Tỷ lệ sở hữu và đại diện sở hữu (%)
1	Nguyễn Tuấn Anh	Tổng Giám đốc	23/03/1974	24,22
2	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc	01/06/1982	0
3	Nguyễn Vũ	Phó Tổng Giám đốc	15/04/1988	11,36
4	Nghiêm Văn Châu	Kế toán trưởng	06/09/1985	0

- Những thay đổi trong ban điều hành trong năm: không có thay đổi

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 1.276 người.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:* Tháng 10/2020, Công ty Inlaco Logistics mua thêm 05 xe đầu kéo và 03 rơ moóc trị giá 4,26 tỷ đồng.

4. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài chính*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	607.375	527.245	-13,19
Doanh thu thuần	361.762	307.067	-15,12
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(52.169)	(83.248)	59,57
Lợi nhuận khác	14.154	33.620	137,53
Lợi nhuận trước thuế	(38.015)	(49.627)	30,54
Lợi nhuận sau thuế	(38.015)	(49.627)	30,54
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	100

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Đơn vị
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,15	0,15	lần
+ Hệ số thanh toán nhanh <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,12	0,14	lần
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	169,19	189,12	%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	-244,52	-212,20	%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	16,54	22,76	lần
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,59	0,58	lần
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-10,51	-16,16	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	9,04	10,56	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-6,26	-9,41	%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-14,42	-27,11	%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

Tổng số cổ phần: 8.800.000 cổ phần

Loại cổ phần: cổ phần phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông tổ chức	01	3.168.000	36,00
2	Cổ đông cá nhân	1.057	5.632.000	64,00
	Tổng cộng	1.058	8.800.000	100

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động: 1.276 người

Thu nhập bình quân năm 2020: 8,0 triệu đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty mua BHXH, BHYT, BHTN cho tất cả các cán bộ công nhân viên, thuyền viên ký hợp đồng lao động với Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

- Thuyền viên của Công ty là lực lượng lao động có kỹ thuật, có ngoại ngữ tốt, được đào tạo qua các trường lớp từ trình độ sơ cấp đến đại học. Để tốt nghiệp các trường hàng hải, sinh viên được đi thực tập nghề trên các tàu vận tải biển.

- Trước khi đi làm việc ở nước ngoài, thuyền viên tiếp tục được bố trí thực tập và làm việc trên các tàu của Công ty để lấy kinh nghiệm đi biển. Sau khi hết hạn hợp đồng xuất khẩu lao động, thuyền viên lại được huấn luyện, đào tạo lại, học cập nhật và nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ tại các trường Hàng hải, các Trung tâm huấn luyện thuyền viên đặt tại các trường Hàng hải.

- Chương trình dạy ngoại ngữ: Công ty ký hợp đồng với các trường Đại học Hàng hải, Đại học Giao thông vận tải hoặc các trường Cao đẳng hàng hải mở lớp tiếng Anh chuyên ngành Hàng hải cho thuyền viên mới tuyển dụng, cử thuyền viên tốt nghiệp đại học hoặc cao đẳng hàng hải đi học tiếng Anh chuyên ngành hàng hải theo dự án nâng cấp chất lượng thuyền viên Việt Nam do Công đoàn Thủy thủ Nhật Bản (JSU) tài trợ, mở tại Hải Phòng và TP. HCM, thời gian học từ 3 – 4 tháng. Ngoài ra, để có thể thi lấy bằng sỹ quan vận hành (Thuyền phó 2, 3, Máy 2, 3), thuyền viên phải có chứng chỉ Anh văn B hay chứng chỉ tiếng Anh hàng hải cấp độ 2, lấy bằng sỹ quan quản lý (Thuyền phó 1, Thuyền trưởng, Máy 2, Máy trưởng) phải có chứng chỉ Anh văn C hay chứng chỉ tiếng Anh hàng hải cấp độ 3.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổng doanh thu: 349,05 tỷ đồng, đạt 83,47% kế hoạch năm

Lợi nhuận: (49,63) tỷ đồng

Nộp ngân sách: 3,4 tỷ đồng

Các hoạt động chủ yếu của Công ty:

a) Hoạt động khai thác đội tàu

Đội tàu của Công ty gồm 06 tàu vừa cho thuê định hạn vừa khai thác. Tàu Aquamarine và tàu Thanh Thủy tự khai thác, tàu Thanh Ba cho thuê định hạn, 03 tàu Inlaco Accord, Inlaco Bright và Inlaco Express vừa khai thác vừa kết hợp cho thuê chuyển. Năm 2020, do ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19 nên hoạt động vận tải của Công ty không đạt kế hoạch đề ra.

Doanh thu hoạt động vận tải biển năm 2020 đạt 237,45 tỷ đồng.

b) Hoạt động xuất khẩu thuyền viên:

Hoạt động xuất khẩu lao động giữ vai trò quan trọng đóng góp vào hiệu quả của Công ty. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên việc thay thế thuyền viên rất khó khăn do thuyền viên phải tuân thủ các quy định phòng chống dịch. Đối tác chính của Công ty là: Inlaco Japan, Supership Marine Services Inc, New Ocean, các đối tác Hàn Quốc và một số Công ty vận tải biển trong nước như Công ty xi măng Nghi Sơn.

Tổng số thuyền viên tàu hàng tính đến 31/12/2020 là 938 thuyền viên (kể cả thuyền viên thời vụ và biệt phái). Ngoài 6 thuyền bộ cung cấp cho đội tàu Công ty, phòng Thuyền viên tàu hàng đang cung cấp 28 thuyền bộ cho đội tàu Công ty và các đối tác.

Tổng số thuyền viên tàu dầu và hóa chất tính đến 31/12/2020 là 221 thuyền viên. Số TV này đang làm việc trên các tàu hóa chất của ENEOS và các tàu của Hàn Quốc.

Doanh thu của hoạt động xuất khẩu thuyền viên của Công ty năm 2020 đạt 42,44 tỷ đồng.

c) Công ty Inlaco Logistics:

Công ty Inlaco Logistics có ba lĩnh vực hoạt động chính là kinh doanh kho bãi container, kinh doanh vận tải ô tô container, đại lý tàu biển và đại lý forwarding. Năm 2020, hoạt động của Inlaco Logistics không mang lại lợi nhuận do dịch vụ kho bãi không hiệu quả.

Doanh thu và lợi nhuận năm 2020 của Inlaco Logistics như sau:

+ Doanh thu: 25,13 tỷ đồng

+ Lợi nhuận: -436 triệu đồng

d) Hoạt động của các chi nhánh:

- Chi nhánh Hải Phòng làm công tác quản lý thuyền viên trực tiếp cho 03 tàu Development, Brave, Fortune và kết hợp với 2 phòng thuyền viên trong công tác điều động, tiếp nhận, quản lý và đào tạo thuyền viên.

- Chi nhánh Hà Nội, Nghệ An chủ yếu phục vụ cho công tác thuyền viên và dịch vụ đại lý.

e) Công tác đầu tư năm 2020: Tháng 10/2020, Công ty Inlaco Logistics mua thêm 05 xe đầu kéo và 03 rơ moóc trị giá 4,26 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Inlaco Saigon còn nợ gốc VDB: 350.300 triệu đồng.

Nợ gốc tại Ngân hàng hàng hải: 4,358,000 USD.

Nợ tiền đóng tàu Nhà máy sửa chữa tàu biển Phà rừng đến 31.12.2020 còn nợ: 38.500 triệu đồng.

- Phân tích nợ phải trả, nợ xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: khoản nợ Ngân hàng VDB và Công ty đóng tàu Phà rừng, hiện nay Công ty rất khó khăn về tài chính, không có khả năng chi trả.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:* do tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty gặp rất nhiều khó khăn nên mục tiêu của Công ty trong tương lai là vượt qua giai đoạn khó khăn, tiếp tục tồn tại và phát triển.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:*

Trong bối cảnh suy thoái kinh tế và ngành hàng hải, Công ty gặp không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Ba lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là khai thác đội tàu, dịch vụ cung cấp thuyền viên cho các tàu trong và ngoài nước và dịch vụ logistics. Công tác khai thác đội tàu đóng vai trò quan trọng trong hoạt động của Công ty. Năm 2020, do ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19 nên lĩnh vực khai thác tàu giá cước rất thấp, hoặc không có hàng hóa để chuyên chở trong khi lãi vay ngân hàng rất cao. Do đó, kết quả SXKD năm 2020 không có hiệu quả.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Ban Tổng giám đốc gồm những người có đầy đủ trình độ chuyên môn và kinh nghiệm, tâm huyết với Công ty, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Công ty tiếp tục duy trì và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh chính:

- Nâng cao hiệu quả của hoạt động khai thác đội tàu.
- Chú trọng công tác đào tạo thuyền viên, tiếp tục giữ vững vị trí là một trong những Công ty hàng đầu về xuất khẩu lao động thuyền viên ở Việt Nam.
- Đẩy mạnh hoạt động kho bãi và vận tải của Công ty Inlaco Logistics.

V. Báo cáo tài chính

1. *Ý kiến kiểm toán:*

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến:

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020, Tập đoàn tiếp tục bị lỗ 49.627.998.566 VND VND và khoản lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 562.922.307.644 VND, làm cho vốn chủ sở hữu bị âm 469.898.929.847 VND. Ngoài ra, tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 nợ ngắn hạn đã lớn hơn tài sản ngắn hạn 739.105.696.965 VND. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Tập đoàn. Chúng tôi không thể thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về khả năng hoạt động liên tục của Tập đoàn.

Ngoài ra, Tập đoàn chưa ghi nhận tiền lãi quá hạn và lãi phạt của 03 tàu từ năm

2014 đến năm 2019 với số tiền là 274.448.737.684 VND và năm 2020 với số tiền 72.046.114.949 VND theo Công văn số 2452/NHPT-TĐĐT ngày 29 tháng 11 năm 2018, Thông báo ngày 03 tháng 01 năm 2019 và Thông báo ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Ngân hàng Phát triển Việt Nam về việc trả nợ vay (gốc và lãi) vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước (xem thuyết minh số VII.1 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất). Nếu tiền lãi quá hạn và lãi phạt này được ghi nhận thì kết quả hoạt động kinh doanh năm nay sẽ lỗ thêm 72.046.114.949 VND, đồng thời chỉ tiêu “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” (mã số 421) trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất sẽ giảm đi 346.494.852.633 VND.

“Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.”

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN NGỌC MINH

